

Số: **1404** /TTCP-KHTH

V/v đề nghị thẩm định Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện Khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15

Hà Nội, ngày **21** tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thanh tra Chính phủ được Chính phủ giao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính xây dựng hồ sơ ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước theo Khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 tại Văn bản số 2797/VPCP-KTTH ngày 22/4/2023 của Văn phòng Chính phủ (Nghị quyết). Đến nay, Thanh tra Chính phủ đã xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết, đã đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan thanh tra góp ý vào hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đồng thời đã phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Thực hiện Thông báo số 2532/TB-TTKQH ngày 16/6/2023 của Tổng Thư ký Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xây dựng, ban hành Nghị quyết về việc nhất trí đề nghị của Chính phủ cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết.

Để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi trình Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thanh tra Chính phủ trân trọng đề nghị Quý cơ quan cho ý kiến thẩm định đối với Hồ sơ Dự thảo Nghị quyết.

Trân trọng cảm ơn sự cộng tác, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ;
- Lưu: VT, KHTH. **4**

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Kế hoạch số 414/KH-UBTVQH15 ngày 09/02/2023 về việc xây dựng, ban hành văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) quy định chi tiết nội dung được giao trong các luật, nghị quyết của Quốc hội; trong đó có giao Chính phủ trình UBTVQH ban hành Nghị quyết quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất, khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra (sau đây viết tắt là Nghị quyết). Chính phủ trình UBTVQH dự thảo Nghị quyết như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Luật Thanh tra 2022 được Quốc hội khoá XV thông qua ngày 14/11/2022 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023) quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022: “*Các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra*”. Do vậy, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết này là cần thiết nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích một phần từ khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước cho cơ quan thanh tra để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra.

Nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản kế thừa các quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời có sự điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với thực tiễn. Cụ thể như:

Căn cứ Luật Thanh tra 2010, khoản 2 Điều 72 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra đã quy định: “*Các cơ quan thanh tra nhà nước được trích một phần số tiền từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra thực nộp vào ngân*

sách nhà nước để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra". Để hướng dẫn thực hiện quy định này, ngày 30/5/2012, Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTTP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước. Sau 4 năm thực hiện, qua đánh giá có một số vướng mắc, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016, thay thế Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTTP ngày 30/5/2012.

Thực hiện Thông tư số 327/2016/TT-BTC, hàng năm các cơ quan thanh tra tổng hợp các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra đã nộp vào ngân sách nhà nước, lập dự toán sử dụng nguồn kinh phí được trích báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp để phê duyệt, phân bổ cho cơ quan thanh tra quản lý, sử dụng.

Trong 05 năm (giai đoạn 2018-2022), cơ quan thanh tra đã thu hồi qua thanh tra nộp vào ngân sách nhà nước là 15.960 tỷ đồng, lập dự toán và báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp. Các cơ quan thanh tra được trích **1.902 tỷ đồng** (bình quân **380,4 tỷ đồng/năm**), chiếm **12%** so với khoản tiền đã thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước. Các cơ quan thanh tra đã sử dụng từ nguồn kinh phí được trích là **1.837 tỷ đồng** (bình quân là **367 tỷ đồng/năm**) vào các nội dung sau:

- Chi phục vụ các hoạt động thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chi mua tin phục vụ việc xử lý thu hồi tiền vi phạm; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: bình quân 187.442 triệu đồng/năm, chiếm 51% tổng kinh phí trích.

- Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng: bình quân 58.424 triệu đồng/năm, chiếm 16% tổng kinh phí trích.

- Chi khen thưởng, khuyến khích, động viên các tập thể và cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra đã tích cực phối hợp trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: bình quân 92.691 triệu đồng/năm, chiếm 25% tổng kinh phí trích.

- Chi bổ sung chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước của các cơ quan thanh tra: bình quân 11.121 triệu đồng/năm, chiếm 3% tổng kinh phí trích.

- Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác cho công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: bình quân 17.853 triệu đồng/năm, chiếm 5% tổng kinh phí trích.

Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trích từ khoản thu hồi thực nộp ngân

sách nhà nước trong 5 năm qua đã được các cơ quan thanh tra triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật, hàng năm, cơ quan thanh tra đều lập dự toán, thanh toán, quyết toán theo quy định, có sự giám sát, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

Khoản tiền các cơ quan thanh tra đã sử dụng từ nguồn kinh phí trích (1.837 tỷ đồng; bình quân 367 tỷ đồng/năm) chiếm khoảng **20,39%** so với kinh phí chi thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan thanh tra. Nguồn kinh phí trích cho cơ quan thanh tra đã bù đắp được sự thiếu hụt của nguồn ngân sách nhà nước cấp chi theo định mức biên chế vì các cơ quan thanh tra là một trong 9 cơ quan trong khối Nội chính nên hoạt động có tính đặc thù, phức tạp, nhất là sự đấu tranh tiên quyết, quyết liệt trong công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo để chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước, giữ gìn kỷ cương phép nước, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Xuất phát từ lý do trên, việc ban hành Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra 2022 đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, đáp ứng yêu cầu hoạt động của các cơ quan thanh tra.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Thực hiện Kế hoạch số 414/KH-UBTVQH15 ngày 09/02/2023 và nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao¹ về việc xây dựng hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch số 996/KH-TTCTP ngày 27/4/2023 để xây dựng hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước; chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí trích từ các khoản thu hồi qua thanh tra thực nộp ngân sách nhà nước giai đoạn 2018-2022; chỉ đạo Thanh tra Chính phủ phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành xây dựng Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngày 15/5/2023, Tổng Thanh tra Chính phủ có văn bản số 1090/TTCTP-KHTH xin ý kiến của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy định tại khoản 3 Điều 146 và khoản 1 Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thời gian trình Ủy ban thường vụ Quốc hội tháng 7/2023.

Ngày 26/5/2023, Chính phủ có Nghị quyết số 86/NQ-CP thông qua đề nghị báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho phép, xây dựng dự thảo Nghị

¹ Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra (tại Văn bản số 2797/VPCP-KTTH ngày 22/4/2023 của Văn phòng Chính phủ)

quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn; giao Tổng Thanh tra Chính phủ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký văn bản báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định; chủ động báo cáo, giải trình với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội theo quy định.

Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Quyết định số 199/QĐ-TTTP ngày 29/5/2023 thành lập Ban soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết; Thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Văn bản số 279/CP-KTTH ngày 30/5/2023 của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị cho phép trình hồ sơ ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo thủ tục rút gọn vào tháng 7/2023.

Sau khi xây dựng xong Báo cáo kết quả quản lý, sử dụng kinh phí trích từ thu hồi qua thanh tra nộp vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2018-2022, Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết, Tổng Thanh tra Chính phủ có Văn bản lấy ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; sau đó đã chỉ đạo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi Bộ Tư pháp thẩm định và xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung thẩm định; gửi Hồ sơ đề nghị các cơ quan của Quốc hội thẩm tra và có báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung thẩm tra, bao gồm:

- Báo cáo kết quả việc quản lý, sử dụng kinh phí trích từ các khoản thu hồi qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2018-2022;

- Tờ trình của Chính phủ trình hồ sơ ban hành Nghị quyết quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước;

- Dự thảo Nghị quyết quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước;

- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về hồ sơ ban hành Nghị quyết của UBTVQH;

- Báo cáo của Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ trình ban hành Nghị quyết của UBTVQH; Báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung thẩm định của Bộ Tư Pháp;

- Báo cáo thẩm tra; Báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung thẩm tra.

III. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Xuất phát từ quy định của Luật Thanh tra, thực tế yêu cầu đối với việc quản lý, sử dụng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành về tài chính, ngân sách. Việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm các quan điểm sau:

Một là, cụ thể hóa được yêu cầu của Luật Thanh tra năm 2022 về kinh phí

hoạt động của các cơ quan thanh tra, chế độ chính sách đặc thù cho công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, đảm bảo phù hợp, đồng bộ với các quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách.

Ba là, phù hợp với thực tế hoạt động đặc thù của cơ quan thanh tra, trên cơ sở kế thừa những quy định hiện hành về quản lý, sử dụng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, đồng thời, khắc phục những khó khăn vướng mắc hiện nay, tạo điều kiện cho các cơ quan thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết chỉ quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước là các cơ quan thanh tra theo quy định tại Điều 9 Luật Thanh tra năm 2022, bao gồm: Thanh tra Chính phủ; Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ; Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ; Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ; Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương; Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra sở; Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

2. Về các khoản được trích:

Các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước:

- Các khoản tiền thuộc ngân sách nhà nước bị chiếm đoạt, sử dụng không đúng quy định của Nhà nước hoặc bị thất thoát do các hành vi vi phạm pháp luật gây ra đã được thu hồi vào ngân sách nhà nước.

- Các khoản tăng thu ngân sách nhà nước về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật đã nộp vào ngân sách nhà nước.

- Các khoản chi ngân sách nhà nước sai chế độ đã nộp lại vào ngân sách nhà nước.

3. Về mức trích

Về cơ bản kế thừa các quy định hiện hành theo Luật Thanh tra 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP, Thông tư số 327/2016/TT-BTC, Dự thảo Nghị quyết quy định về tỷ lệ trích, có tăng biên độ để phù hợp với thực tế², cụ thể như sau:

- Thanh tra Chính phủ được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 100 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước

² Do lương cơ bản và chỉ số trượt giá tăng cao hơn so với thời điểm ban hành Thông tư 327

từ trên 100 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 200 tỷ đồng/năm.

- Thanh tra Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ, Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ; Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương; Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 20 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 20 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 30 tỷ đồng/năm.

- Thanh tra sở, Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 03 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 05 tỷ đồng/năm.

Nếu thực hiện theo chính sách mới (tăng biên độ), thì kinh phí hàng năm trích cho các cơ quan thanh tra ước tính tăng khoảng 12% so với mức hiện hành (45 tỷ đồng³/380 tỷ đồng).

4. Về sử dụng kinh phí được trích

Việc sử dụng kinh phí được trích thời gian qua đã góp phần tăng cường năng lực cho các cơ quan thanh tra và đáp ứng cơ bản yêu cầu hoạt động của ngành thanh tra. Do vậy, dự thảo Nghị quyết quy định kinh phí trích được sử dụng cho các hoạt động sau:

- Chi tăng cường cho công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan thanh tra.

- Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo; chi cho các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan thanh tra.

- Chi khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra có thành tích trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chi phúc lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan thanh tra.

³ Trong đó ngân sách Trung ương tăng 27 tỷ đồng; ngân sách địa phương tăng 18 tỷ đồng

- Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Về điều khoản thi hành

- Nghị quyết quy định Chính phủ hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2023.

- Các quy định về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước được nêu tại Nghị quyết này áp dụng từ năm ngân sách 2024.

Trên đây là các nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước theo khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra 2022, Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Phó TTgCP Lê Minh Khái (đề b/c);
- Hội đồng dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính Ngân sách của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thanh tra Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Các Vụ: TH, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, KTTH (2).H.Dương

T.M CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ

Đoàn Hồng Phong

Số: /NQ-UBTVQH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số .../TTr-CP ngày .../.../2023 và Báo cáo thẩm tra số .../BC-UBTCNS ngày .../.../2023 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi áp dụng, đối tượng điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi đã nộp vào ngân sách nhà nước để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra.

2. Các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ;
- Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ;
- Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương;
- Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Thanh tra sở;

h) Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

i) Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

Điều 2. Các khoản được trích

Cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, gồm:

1. Các khoản tiền thuộc ngân sách nhà nước bị chiếm đoạt, sử dụng không đúng quy định của Nhà nước hoặc bị thất thoát do các hành vi vi phạm pháp luật gây ra đã được thu hồi vào ngân sách nhà nước.

2. Các khoản tăng thu ngân sách nhà nước về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật đã nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Các khoản chi ngân sách nhà nước sai chế độ đã nộp lại vào ngân sách nhà nước.

Điều 3. Mức trích

1. Thanh tra Chính phủ được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 100 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 100 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 200 tỷ đồng/năm.

2. Thanh tra Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ, Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ; Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương; Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 20 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 20 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 30 tỷ đồng/năm.

3. Thanh tra sở, Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được trích 30% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước đến 03 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền nộp vào ngân sách nhà nước từ trên 05 tỷ đồng/năm.

Điều 4. Sử dụng kinh phí được trích

1. Chi tăng cường cho công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan thanh tra.

2. Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo; chi cho các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan thanh tra.

4. Chi khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra có thành tích trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chi phúc lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan thanh tra.

5. Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Chính phủ hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2023.

3. Các quy định về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước được nêu tại Nghị quyết này áp dụng từ năm ngân sách 2024.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Vương Đình Huệ

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions.

2. It is essential to ensure that all data is entered correctly and that the system is regularly updated.

3. The second part of the document outlines the various methods used to collect and analyze data.

4. These methods include surveys, interviews, and focus groups, each with its own strengths and weaknesses.

5. The final part of the document provides a summary of the findings and offers recommendations for future research.

6. It is hoped that this document will provide a useful overview of the current state of research in this area.

7. The authors would like to thank the funding agencies and the participants who made this research possible.

8. This document is intended for use as a reference and should not be used as a substitute for professional advice.

9. The information contained herein is confidential and should be kept secure at all times.

10. Any questions or comments should be directed to the contact person listed on the back cover.

11. The authors accept no responsibility for any errors or omissions in this document.

12. This document is the property of the organization and should be returned upon request.